

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 87/2022/HS-ST

Ngày: 15/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà LHC

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà NTX

2/ Bà NTX

- Thư ký phiên tòa: Bà PTD– Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà NTN– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NTKM; sinh năm 1967; tại Bình Định; nơi thường trú: không có; chỗ ở hiện nay: số Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NH (chết) và bà NTB (chết); có chồng NPT (chết) và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị TNL, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Thường trú: xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú (nay huyện Trần Đề), tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 28/01/2008, NTKM đến trước nhà hàng Hòa Bình tại số 45 đường KV, phường Phú Trung, quận Tân Phú tìm gặp chị TNL. Do nghi ngờ chị L có quan hệ tình cảm với chồng của M là ông NPT nên M dùng tay và cây sắt đánh vào người của chị L rồi kéo chị L lên xe taxi đi về nhà của M. Trên xe taxi, M cởi bỏ váy và áo ngực của chị L ra và tiếp tục đánh chị L. Khi về đến hẻm 85 đường RBB, Phường 9, Quận 3, M không cho chị L mặc áo váy lại mà chỉ còn mặc một chiếc quần lót rồi M dùng tay nắm tóc vừa kéo đi vừa la lớn “L giết chồng tôi” và dùng tay đánh chị L trước sự chứng kiến của bà PTT, NTV, TTN, PTL. Sau đó, M tiếp tục kéo chị L về đến

nhà tại số 85/10/10 đường RBB, Phường 9, Quận 3 và dùng tay, chân đánh vào người của chị L thì được quần chúng nhân dân can ngăn nên chị L mặc đồ chạy thoát. Công an Phường 9, Quận 3 nhận được tin báo đã lập hồ sơ xử lý. Sau khi sự việc xảy ra, chị L có đơn yêu cầu xử lý M về hành vi làm nhục người khác.

Ngày 14/10/2008, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can nhưng do M bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đến ngày 20/7/2022 thì bắt được M.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an Quận 3, NTKM thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: (đã nhập kho) 01 váy nữ 02 dây màu đen, đã qua sử dụng, có dây kéo phía sau lưng; 01 khúc sắt hình lục giác dài khoảng 20cm, đường kính 2cm, 01 đầu dẹp, 01 đầu tã; 01 áo ngực nữ có số 34/75 made in China. Trên áo có 01 vết màu đỏ.

Về dân sự: Chị TNL yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS-HS ngày 11/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 truy tố bị cáo NTKM về tội “Làm nhục người khác” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

Do khung hình phạt tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 121 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 để truy tố đối với bị can NTKM.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo nhận tội và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 155; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 10.000.000 (mười triệu) đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Về vật chứng vụ án đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN THẤY CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 28/01/2008, NTKM có hành vi cởi bỏ áo váy của chị TNL, dùng tay nắm tóc kéo, đánh, chửi chị L trong tình trạng không mặc quần áo từ hẻm 85 đường RBB về số 85/14/10 đường RBB, Phường 9, Quận 3 trước sự chứng kiến của người dân khu vực nhằm làm nhục chị L. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Làm nhục người khác” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, nên cần phải xử lý theo pháp luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình tiến hành tố tụng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, nhưng theo xác minh tại địa chỉ thường trú bị hại L khai tại Ấp Sóc Lèo, xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ấp Sóc Lèo, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng). Tuy nhiên, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng được chia tách địa giới hành chính từ 30/4/2010 và căn cứ Biên bản xác minh tại huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng hiện tại chị L không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an Quận 3 đã đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả. Do vắng mặt bị hại nên căn cứ Điều 30 và Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tách việc bồi thường thiệt hại để xét xử sau theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo đánh bị hại, do thương tích nhẹ nên chị L từ chối đi giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích là có căn cứ.

[6] Vật chứng vụ án: 01 váy nữ 02 dây màu đen, đã qua sử dụng; 01 khúc sắt hình lục giác dài khoảng 20cm, đường kính 2cm, 01 đầu dẹt, 01 đầu tà; 01 áo ngực nữ xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 155; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
Tuyên bố bị cáo NTKM đã phạm tội “Làm nhục người khác”.

Xử phạt: Bị cáo NTKM 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Căn cứ Điều 30 và Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tách việc bồi thường thiệt hại của bị hại để xét xử sau theo quy định của pháp luật

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy 01 váy nữ 02 dây màu đen, đã qua sử dụng, có dây kéo phía sau lưng; 01 khúc sắt hình lục giác dài khoảng 20cm, đường kính 2cm, 01 đầu dẹp, 01 đầu tà; 01 áo ngực nữ có số 34/75 made in China. Trên áo có 01 vết màu đỏ.

(Vật chứng tịch thu, tiêu hủy được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 52/QĐ-VKS-HS ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3).

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ.3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.3;
- Bị hại;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LHC

